

Phụ lục V

Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020

of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – VẬT TƯ Y
TẾ ĐẮK LẮK
DAK LAK PHARMACEUTICAL MEDICAL
EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 02/BC-THQT-DBM
No: 02/BC-THQT-DBM

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 07 năm 2026
Dak Lak, day 16 month 07, year 2026

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng/năm 2026)

(6 months/year 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK/ DAK LAK PHARMACEUTICAL MEDICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 9A đường Hùng Vương, Phường Buon Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk/ No. 9A Hung Vuong Street, Buon Ma Thuot Ward, Dak Lak Province

- Điện thoại/Telephone: 0262.3812.423 Email: bamepharm@yahoo.com

- Vốn điều lệ/Charter capital: 19.415.880.000 đồng/19.415.880.000VND

- Mã chứng khoán/*Stock symbol*: DBM

- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director*.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/*The implementation of internal audit: Not yet implemented*.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2026/NQ- ĐHĐCĐ	20/05/2026	-Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026. -Báo cáo kết quả kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026. -Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2025. -Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025. -Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026. -Báo cáo phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2025; Dự kiến phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS và phân phối lợi nhuận năm 2026. -Tờ trình về việc phê duyệt và ký kết hợp đồng với Công ty cổ phần Traphaco. -Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. -Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2026. <i>-Report of the Board of Directors on 2025 operations and orientations for 2026.</i>

			-Report on 2025 business performance and the 2026 business plan. -Report of the Supervisory Board on 2025 operations. -Audited Financial Statements for the fiscal year 2025. -Proposal on the selection of an independent auditing firm for 2026. -Report on 2025 profit distribution, fund appropriation, and dividend payment; Proposed plan for 2026 remuneration for the BOD & Supervisory Board and profit distribution. -Submission on the approval and execution of the contract with Traphaco Joint Stock Company. -Submission on the plan for stock issuance to increase share capital from owners' equity. -Additional election of members to the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2022 - 2026 term.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2026)/Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Mr. Nguyễn Mậu Hoàng Sơn	CT HĐQT không điều hành/Non-executive Chairman of the BOD	19/03/2022	
2	Ông/Mr. Đinh Trung Kiên	TVHĐQT không điều hành/ Non-executive member of the Board of Directors	19/03/2022	
3	Ông/Mr. Phan Thành Trình	thành viên HĐQT/BOD Member	19/03/2022	

4	Ông/Mr. Nguyễn Bá Lộc	thành viên HĐQT/BOD Member	19/03/2022	
---	-----------------------	-------------------------------	------------	--

2. Các cuộc họp HĐQT/*Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Mậu Hoàng Sơn	02	100%	
2	Ông/Mr. Đinh Trung Kiên	02	100%	
3	Ông/Mr. Phan Thành Trình	02	100%	
4	Ông/Mr. Nguyễn Bá Lộc	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc về các nội dung sau:

- Giám sát, trao đổi thường xuyên, định kỳ về mọi mặt hoạt động của Công ty.
- Tăng cường giám sát thu hồi công nợ, vòng quay vốn và dòng tiền.

The Board of Directors directed and supervised the Board of Management regarding the following matters:

- *Frequently and periodically supervising and discussing all aspects of the Company's operations.*
- *Enhancing the supervision of debt collection, capital turnover, and cash flow.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):* Không có/*None.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6tháng/năm) /*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2026/NQ-HĐQT	16/01/2026	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026, Phê duyệt phương án phát triển hệ thống kinh doanh và thành lập các đơn vị trực thuộc. <i>Report on 2025 business results and the 2026 business plan, Approval of the business network development plan and the establishment of subordinate units.</i>	100%
2	02/2026/NQ-HĐQT	25/03/2026	Gia hạn thời hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. <i>Extension of the deadline for holding the 2026 AGM.</i>	100%
3	03/2026/NQ-HĐQT	25/03/2026	Về việc Hợp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026. <i>Regarding the 2026 AGM.</i>	100%

III. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr. Đỗ Thành Vượng	Trưởng BKS <i>/Head of the Supervisory Board</i>	19/03/2022	Cử nhân kinh tế / <i>Bachelor of Economics</i>

2	Ông/Mr. Nguyễn Văn Thông	Thành viên BKS / <i>Member of the Supervisory Board</i>	19/03/2022	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>
3	Ông/Mr. Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tín	Thành viên BKS / <i>Member of the Supervisory Board</i>	20/05/2026	Kế toán Kiểm toán / <i>Accounting and Auditing</i>

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*

Stt No.	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Đỗ Thành Vượng	02	100%	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Văn Thông	02	100%	100%	
3	Ông/Mr. Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tín				Ngày bắt đầu là thành viên BKS 20/05/2026 / <i>The date becoming the member of the Board of Supervisors 20/05/2026</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

BKS đã giám sát thường xuyên, định kỳ về mọi mặt hoạt động của Công ty và tình hình cổ đông./ *The Supervisory Board has maintained regular and periodic oversight of all aspects of the Company's operations and shareholder status.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ đúng Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. /*The Board of Directors and the Board of Management create favorable conditions for the Supervisory Board to perform its duties in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter.*
- Phối hợp với Ban kiểm soát kiểm soát các hoạt động kinh doanh của công ty trong đó tập trung chủ yếu vào vai trò điều hành của Ban Tổng giám đốc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT. /*Coordinate with the Supervisory Board to monitor the company's business operations, focusing primarily on the executive role of the Board of Management in implementing the Resolutions and Decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.*
- Phối hợp và hài hòa trong các mối quan hệ công tác giữa HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc điều hành cũng như với các cán bộ quản lý khác đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua. / *Coordination and harmony in working relations among the Board of Directors, the Supervisory Board, the Board of Management, as well as other managerial officers, have created favorable conditions for the Supervisory Board to successfully fulfill its duties as approved by the General Meeting of Shareholders.*

5. Hoạt động khác của BKS/Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):* Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát. /*Properly performed the functions and duties of the Supervisory Board.*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management/</i>
------------	---	---	---	---

1	Ông/Mr. Phan Thành Trình	12/09/1979	Thạc sĩ, Bác sĩ Chuyên khoa cấp II / <i>Master of Medicine, Specialist Level II Doctor</i>	19/03/2022
2	Ông/Mr. Nguyễn Bá Lộc	08/03/1972	Cử nhân kinh tế / <i>Bachelor of Economics</i>	28/04/2022

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
1	Bà/Ms. Lê Thị Mỹ Lệ	Cử nhân kinh tế / <i>Bachelor of Economics</i>	28/04/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có trong 6 tháng đầu năm 2026. /None during the first 6 months of 2026.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
1	Công ty cổ phần Traphaco		58,21%	0100108656 Ngày cấp: 24/12/1999	15 Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam	2012			Cổ đông lớn /Major shareholder
2	Trương Vương Quốc Vũ		12,41%			03/10/2024			Cổ đông lớn /Major shareholder
3	Nguyễn Mậu Hoàng Sơn		Chủ tịch HĐQT / Chairman of the BOD			23/03/2017		ĐHĐCĐ bầu /Elected by GMS	Người nội bộ /Internal person
3.1	Hoàng Thị Thích							Mẹ đẻ /Mother	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
3.2	Nguyễn Thị Linh Hà							Vợ /Wife	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
3.3	Nguyễn Mậu Hoàng Giang							Con /Child	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
3.4	Nguyễn Mậu Hoàng Nguyễn							Con /Child	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
3.5	Nguyễn Mậu Hoàng Huy							Con /Child	Người có liên quan /Affiliated person of internal person

[illegible]

|--|

5.9	Phan Thành Toại						Em ruột /Brother	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
5.10	Phạm Thị Hoài Thu						Em dâu /Sister-in-law	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
6	Nguyễn Bá Lộc	TV HĐQT – Phó Tổng giám đốc /BOD Member – Deputy General Director			23/03/2017		ĐHCCĐ bầu HĐQT, bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc ngày 28/04/2022 / Elected to the BOD by GMS, appointed as Deputy General Director on April 28, 2022	Người nội bộ /Internal person
6.1	Nguyễn Văn Thịnh						Bố đẻ /Father	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
6.2	Phạm Thị Diệu						Mẹ đẻ /Mother	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
6.3	Vũ Thị Kim Ly						Vợ /Wife	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
6.4	Nguyễn Tấn Đình						Con /Child	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
6.5	Nguyễn Bá Linh						Con /Child	Người có liên quan /Affiliated person of internal person
6.6	Nguyễn Thị Lợi						Em ruột /Sister	Người có liên quan /Affiliated person of internal person

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ind ividual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM TRAPHACO	Công ty liên quan dưới sự kiểm soát chung (CTCP Traphaco) / Company under the same parent (Traphaco JSC)	0111120648	Ngõ 15 đường Ngọc Hồi, Phường Yên Sở, Thành phố Hà Nội, Việt Nam /Aly 15, Ngoc Hoi St., Yen So Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi, Vietnam	6 tháng Năm 2026/Report for the first 6 months of 2026		Giá trị giao dịch 30,85 tỷ đồng / Transaction value: 30.85 billion VND	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business*

Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/None.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting) : Không có/None.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO) : Không có/None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có/None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Nguyễn Mậu Hoàng Sơn		Chủ tịch HĐQT + Đại diện vốn /Chairman of the BOD + Capital Representative					
1.1	Hoàng Thị Thích							Mẹ đẻ /Mother
1.2	Nguyễn Thị Linh Hà							Vợ /Wife
1.3	Nguyễn Mậu Hoàng Giang							Con /Child
1.4	Nguyễn Mậu Hoàng Nguyên							Con /Child
1.5	Nguyễn Mậu Hoàng Huy							Con /Child
1.6	Công ty cổ phần Traphaco							NNB là Giám đốc chi nhánh Miền Trung /Central Branch Director
2	Đinh Trung Kiên		Phó CT HĐQT + Đại diện vốn / Vice Chairman of the BOD + Capital Representative					
2.1	Đinh Doanh Ty							Bố đẻ /Father
2.2	Trịnh Thị Tiến							Mẹ đẻ /Mother

[illegible]

5.3	Vũ Lê Phương Thảo							Con /Child
5.4	Vũ Lê Phương Anh							Con /Child
6	Đỗ Thành Vượng					Trưởng Ban kiểm soát /Head of the Supervisory Board		
6.1	Lê Thị Phương Thảo							Vợ /Wife
6.2	Đỗ Thành Hưng							Con /Child
6.3	Công ty cổ phần Traphaco							NNB là Trưởng phòng Marketing / Marketing Manager
7	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tín					TV Ban kiểm soát /Member of the Supervisory Board		
7.1	Trần Lương Minh Hà							Vợ /Wife
7.2	Trần Minh Trí							Con /Child
7.3	Trần Minh Triết							Con /Child
7.4	Trần Lai							Bố đẻ /Father
7.5	Nguyễn Thị Thu							Mẹ đẻ /Mother
7.6	Lương Thị Cúc							Mẹ vợ /Mother -in-law
7.7	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tài							Anh ruột /Brother
7.8	Nguyễn Thị Kiều Thu							Chị dâu /Sister-in-law
7.9	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Thịnh							Anh ruột /Brother
7.10	Nguyễn Thị Liên Hương							Chị dâu

[illegible]

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/*None*.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;/ *As above*
- Lưu VT, NPTQTCT
- /Archives, PCCG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



NGUYỄN MẬU HOÀNG SƠN